

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, , Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 435/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Song Bích K, sinh năm 1982;
- Ông Trần Hải B, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: 33 Dương Đức H, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B có 02 con chung là Trần Doãn Minh Ka, sinh ngày 24/ 01/2011 và Trần Doãn Minh K, sinh ngày 06/07/2012; ông B và bà K thoả thuận khi ly hôn giao con chung cho bà Nguyễn Song Bích K trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông B cấp dưỡng 10.000.000 đồng/01 tháng cho 02 con, đến khi hai con đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, bắt đầu cấp dưỡng nuôi con từ ngày 01/07/2019.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Ông B và bà K đã nộp theo Biên lai thu số 0012970 ngày 14 tháng 05 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 1/2010 ngày 26/01/2010 do UBND phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B Có 02 con chung là Trần Doãn Minh Ka, sinh ngày 24/ 01/2011 và Trần Doãn Minh K sinh ngày 06/07/2012 ; Sau khi ly hôn, ông B và bà K thoả thuận giao con chung cho bà Nguyễn Song Bích K trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông B cấp dưỡng 10.000.000 đồng/01 tháng cho 02 con, đến khi hai con đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, bắt đầu cấp dưỡng nuôi con từ ngày 01/07/2019.

+ Ông B có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- **Về tài sản chung:** Ông B và bà K tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ông B và bà K xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Nguyễn Song Bích K và ông Trần Hải B phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Ông B và bà K đã nộp theo Biên lai thu số 0012970 ngày 14 tháng 05 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 20, quận Tân Bình (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ